

THỰC TRẠNG HỌC LÂM SÀNG NỘI CƠ SỞ CỦA SINH VIÊN Y3 CHÍNH QUY ĐƯỢC ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI NGUYÊN

Trương Viết Trường*, Nguyễn Thị Quỳnh Hoa,
Nguyễn Thị Doan, Nguyễn Thị Quyên, Dương Việt Đăng
Trường Đại học Y Dược - ĐHTH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Bằng phương pháp nghiên cứu mô tả, thiết kế nghiên cứu cắt ngang, kết hợp nghiên cứu định lượng và định tính, đề tài nghiên cứu về thực trạng học lâm sàng nội cơ sở của sinh viên Y3 chính quy được đào tạo theo học chế tín chỉ tại trường Đại học Y Dược Thái Nguyên nhằm mục tiêu (1) Đánh giá học lâm sàng tại bộ môn nội của sinh viên Y3 chính quy được đào tạo theo học chế tín chỉ năm học 2013 - 2014; (2) Mô tả một số yếu tố ảnh hưởng đến việc học lâm sàng tại bộ môn nội của sinh viên Y3 chính quy. Các tác giả đã cho thấy sinh viên Y3 khi đi học lâm sàng thường xuyên thực hiện đúng trình tự các bước khám bệnh là 51,80%, khai thác thông tin đầy đủ khi hỏi bệnh là 54,95%, 31,53% thảo luận nhóm về nội dung học lâm sàng, 81,08% tự học trong khi đi lâm sàng, 93,47% thực hiện các chỉ tiêu lâm sàng đạt yêu cầu trở lên. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc học lâm sàng như sinh viên chưa chủ động trong học lâm sàng, chưa thường xuyên rèn luyện kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm bệnh án.

Các tác giả khuyến nghị các sinh viên khi học lâm sàng nội khoa cần chủ động học lâm sàng, thường xuyên rèn luyện các kỹ năng lâm sàng.

Các thầy cô hệ thống lại các quy trình khám lâm sàng vào tuần đầu tiên khi đi học lâm sàng nội khoa cơ sở, tăng cường giám sát chỉ tiêu lâm sàng. Sinh viên nên được chia nhóm nhỏ hơn khi đi học lâm sàng.

Từ khóa: kỹ năng, học lâm sàng, nội khoa cơ sở, chỉ tiêu lâm sàng, giám sát lâm sàng

ĐẶT VẤN ĐỀ

Học lâm sàng là điều không thể thiếu đối với sinh viên ngành Y. Học lâm sàng là học tại giường bệnh; đối tượng học tập là người bệnh, người nhà của họ và những trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh. Học lâm sàng là một hình thức học tập đặc biệt mà chỉ có sinh viên Y mới có, “Lâm sàng” là đến giường bệnh, học lâm sàng có nghĩa là phương pháp học mà ở đó, các bạn sinh viên thu thập kiến thức, trau dồi và đúc rút kinh nghiệm về nghề nghiệp mà chúng ta theo học. Thực trạng học lâm sàng của sinh viên trường đại học Y Dược hiện nay ra sao? Đặc biệt là các em sinh viên Y3 vừa mới tiếp cận các môn lâm sàng nội khoa? Kỹ năng học lâm sàng của các em ra sao? Yếu tố nào ảnh hưởng đến kỹ năng học lâm sàng nội khoa của sinh viên Y3 - K44 trường đại học Y Dược Thái Nguyên. Chính vì lý do đó, chúng

tôi nghiên cứu đề tài: “Thực trạng học lâm sàng nội cơ sở của sinh viên Y3 chính quy được đào tạo theo học chế tín chỉ tại trường Đại học Y Dược Thái Nguyên” nhằm mục tiêu:

Đánh giá học lâm sàng tại bộ môn nội của sinh viên Y3 chính quy được đào tạo theo học chế tín chỉ năm học 2013 - 2014.

Mô tả một số yếu tố ảnh hưởng đến việc học lâm sàng tại bộ môn nội của sinh viên Y3 chính quy

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu

Sinh viên năm thứ ba đang học lâm sàng tại bộ môn Nội năm học 2013 - 2014

Địa điểm nghiên cứu: Trường đại học Y Dược Thái Nguyên.

Thời gian nghiên cứu: từ tháng 3 đến tháng 11 năm 2014.

* Tel: 0912 501099, Email: truongviethuong@gmail.com

Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu mô tả, thiết kế nghiên cứu cắt ngang. Nghiên cứu định lượng kết hợp với định tính.

- Cỡ mẫu nghiên cứu định lượng: tính theo công thức nghiên cứu mô tả:

$$n = Z^2 \frac{p(1-p)}{d^2}$$

Trong đó: n: cỡ mẫu nghiên cứu; p: tỷ lệ sinh viên có kỹ năng học lâm sàng đúng, theo ước tính là 50%, d: chọn 0,05. Thay vào công thức, có n = 384.

Cách chọn mẫu nghiên cứu định lượng: chọn toàn bộ sinh viên năm thứ ba đang học lâm sàng tại bộ môn nội Trường đại học Y Dược Thái Nguyên. Tổng số sinh viên là 444.

- Nghiên cứu định tính: tiến hành thảo luận nhóm (chọn ngẫu nhiên 10 sinh viên trong khối Y3).

Chỉ tiêu nghiên cứu

Thực trạng học lâm sàng nội cơ sở của sinh viên Y3 chính quy

- Tỷ lệ sinh viên có kỹ năng hỏi bệnh, khám bệnh.
- Tỷ lệ sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm
- Tỷ lệ sinh viên có kỹ năng làm bệnh án.
- Tỷ lệ sinh viên có thái độ tốt khi khám bệnh.
- Tỷ lệ sinh viên dành thời gian cho học lâm sàng.
- Tỷ lệ các chỉ tiêu sinh viên thực hiện được khi học lâm sàng.

Yếu tố ảnh hưởng đến học lâm sàng

- Thực hiện kỹ năng lâm sàng.
- Chỉ tiêu lâm sàng.
- Số lần giám sát chỉ tiêu lâm sàng.

Phương pháp thu thập số liệu

- Định lượng: sinh viên tự điền phiếu điều tra.
- Định tính: Thảo luận nhóm.
- Thời điểm thu thập thông tin: sau khi kết thúc môn học.

Xử lý số liệu

Sử dụng phần mềm STATA 12, tính tỷ lệ %.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Thực trạng học lâm sàng nội cơ sở của sinh viên Y3 chính quy

Bảng 1. Kỹ năng hỏi bệnh, khám bệnh của sinh viên Y3 chính quy trong học lâm sàng

Kỹ năng hỏi bệnh, khám bệnh	Số lượng (n = 444)	Tỷ lệ %
Vào buồng bệnh	399	89,86
Khai thác được triệu chứng cơ năng	279	62,84
Khai thác được thông tin khi hỏi bệnh	244	54,95
Thường xuyên thực hiện đúng trình tự các bước khám bệnh	230	51,80

Nhận xét: kết quả bảng 1 cho thấy tỷ lệ sinh viên Y3 thường xuyên thực hiện đúng trình tự các bước khám bệnh là 51,80%, khai thác thông tin đầy đủ khi hỏi bệnh là 54,95%.

Bảng 2. Kỹ năng làm bệnh án của sinh viên Y3 chính quy trong học lâm sàng

Kỹ năng làm bệnh án	Số lượng	Tỷ lệ %
Thực hiện tốt các bước làm bệnh án nội khoa	250	56,30
Số bệnh án làm đúng mẫu trong thời gian học lâm sàng (bệnh án nộp, bệnh án giao ban...)	5, 06 ± 1,5	
Số bệnh án làm đúng theo mẫu thấp nhất	2	
Số bệnh án làm đúng theo mẫu lớn nhất	9	

Nhận xét: kết quả bảng trên cho thấy có 56,30% sinh viên Y3 thực hiện tốt các bước làm bệnh án nội khoa. Số bệnh án làm đúng mẫu là 5, 06 ± 1,5 trong thời gian học lâm sàng nội khoa cơ sở (bệnh án giao ban, bệnh án nộp, bệnh án cho buổi bình bệnh án).

Bảng 3. Kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên Y3 chính quy trong học lâm sàng

Kỹ năng làm việc nhóm	Số lượng	Tỷ lệ %
Thảo luận về nội dung học lâm sàng	140	31,53
Đóng góp ý kiến của cá nhân trong học lâm sàng	179	40,32
Phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm	253	56,98
Lắng nghe ý kiến của các thành viên trong nhóm	342	77,03

Nhận xét: kết quả bảng trên cho thấy có 31,53% sinh viên có thảo luận nhóm về nội dung học lâm sàng.

Bảng 4. Hoạt động tự học lâm sàng của sinh viên Y3 chính quy

Hoạt động tự học lâm sàng	Số lượng	Tỷ lệ %
Tự học khi đi học lâm sàng	360	81,08
Tự học khi rảnh rỗi	129	29,05
Tự học trong các buổi trực	274	61,71
Sắp thi mới học	185	41,67

Nhận xét: kết quả bảng trên cho thấy có 81,08% sinh viên tự học lâm sàng trong khi đi lâm sàng. Có 61,71% sinh viên tự học lâm sàng vào thời gian đi trực, 41,67% sinh viên sắp thi mới tự học lâm sàng.

Bảng 5. Thái độ của sinh viên Y3 chính quy trong thăm khám bệnh nhân

Thái độ	Số lượng	Tỷ lệ %
Thái độ đồng cảm	377	84,91
Thái độ chia sẻ	365	82,21
Thái độ an ủi	329	74,10
Thái độ quan tâm	388	87,39
Thái độ khó chịu	22	4,95

Nhận xét: kết quả bảng 5 cho thấy hầu hết sinh viên Y3 khi khám lâm sàng đều có thái độ đồng cảm với bệnh nhân (74,10% đến 87,39%).

Bảng 6. Tỷ lệ các chỉ tiêu lâm sàng đối với sinh viên Y3 chính quy thực hiện được

Tỷ lệ phần trăm thực hiện chỉ tiêu lâm sàng	Số lượng	Tỷ lệ %
$\% \leq 39$	6	1,35
$40 \leq \% \leq 54\%$	23	5,18
$55 \leq \% \leq 69\%$	68	15,32
$70 \leq \% \leq 84\%$	192	43,24
$\geq 85\%$	155	34,91
Tổng số	444	100,00

Nhận xét: kết quả bảng 6 cho thấy có 93,47% sinh viên thực hiện được chỉ tiêu lâm sàng bộ môn giao cho ở mức đạt yêu cầu trở lên. Kết quả nghiên cứu ở các bảng 3.1 đến 3.6 cho thấy sinh viên Y3 chưa chủ động trong học lâm sàng nội khoa cơ sở, chưa dành thời gian cho tự học lâm sàng, nhiều sinh viên theo ban vào buồng bệnh để hỏi bệnh. Tỷ lệ sinh viên dành thời gian tự học lâm sàng có đến 41,67% sắp thi mới học.

Tỷ lệ sinh viên thường xuyên thực hiện đúng trình tự các bước khám bệnh chỉ đạt 51,80%, điều này chứng tỏ rằng các kỹ năng hỏi bệnh, khám bệnh chưa được sinh viên rèn luyện trong học lâm sàng, mặc dù các kỹ năng này đã được các thầy cô bộ môn Nội giảng dạy. Bên cạnh đó kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp cũng chưa được sinh viên rèn luyện thường xuyên.

Yếu tố ảnh hưởng đến học lâm sàng

Sinh viên không thực hiện tốt kỹ năng lâm sàng là do:

- Sinh viên chưa chủ động trong học lâm sàng. 10/10 ý kiến đều cho rằng sinh viên còn học thụ động, đôi khi còn ngồi ngoài hành lang bệnh viện, chưa chịu khó vào buồng bệnh.

Hộp 1. "Sinh viên các khoa đi lâm sàng rất đông, nhiều lúc chỉ thích ngồi ngoài cho thoáng vì vào buồng bệnh quá chật chội, ngại khám vì chưa chịu học các kỹ năng khám bệnh" - SV D

- Khó tiếp cận với bệnh nhân đặc biệt là bệnh nhân nặng. 7/10 ý kiến cho rằng khó tiếp cận với bệnh nhân

Hộp 2. "Chúng em là sinh viên Y3, chỉ mới học cách khám, nhiều khi các anh chị khoa trên đã khám rồi, chúng em vào khám không được bệnh nhân cho khám" - SV H

- Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm chưa được rèn luyện thường xuyên. 8/10 ý kiến cho rằng sinh viên chưa rèn luyện thường xuyên kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm.

Hộp 3. "Chúng em đi học lâm sàng ít khi thảo luận với nhau về ca bệnh khó, chỉ chờ khi các thầy cô đi buồng hoặc trên buổi giao ban mới nghe thầy cô giảng. Hàng ngày khi học lâm sàng không chịu rèn luyện kỹ năng này." - Sinh viên A

Chỉ tiêu lâm sàng chưa phù hợp:

- Một số chỉ tiêu lâm sàng không phù hợp với sinh viên Y3. 10/10 ý kiến cho rằng một số chỉ tiêu lâm sàng không phù hợp với trình độ của sinh viên Y3.

Hộp 4. "Có những chỉ tiêu lâm sàng chúng em là sinh viên Y3 chưa thể thực hiện được như phát hiện hội chứng trung thất"- SV Q

- Một số chỉ tiêu không được làm. 10/10 ý kiến cho rằng có những chỉ tiêu lâm sàng không được làm trong thời gian học lâm sàng nội khoa cơ sở.

Hộp 5. "Có những chỉ tiêu như thông tiêu, hút đờm rãi chúng em không được làm"- SV M

Giám sát thực hiện chỉ tiêu lâm sàng của giảng viên

Bảng 7. Số lần giám sát chỉ tiêu lâm sàng của giảng viên (trong 5 tuần)

Giám sát chỉ tiêu lâm sàng

Số lượng	444
Mean	3,86
SD	0,89

Nhận xét: kết quả bảng 3.7 cho thấy số lần giám sát chỉ tiêu lâm sàng của giảng viên trong 5 tuần là $3,86 \pm 0,89$ lần.

Một số ý kiến đề xuất nâng cao chất lượng học lâm sàng của sinh viên Y3

- Các nhóm sinh viên được phân chia theo nhóm trực cần thường xuyên rèn luyện kỹ năng lâm sàng với các thành viên trong nhóm. 10/10 ý kiến đều thống nhất.

Hộp 6. Theo em, các bạn sinh viên trong nhóm trực cần thường xuyên kiểm tra lẫn nhau các kỹ năng lâm sàng đặc biệt là kỹ năng hỏi bệnh và khám bệnh là rất cần thiết đối với sinh viên Y3 khi học lâm sàng"- SV S

- Thầy cô hướng dẫn lại kỹ năng khám vào tuần đầu tiên học lâm sàng. 10/10 ý kiến đều thống nhất.

Hộp 7. "Mặc dù chúng em đã được học cách khám các cơ quan trong cơ thể trên mô hình và bệnh nhân giả ở skilab, song khi khám trên bệnh nhân còn nhiều bỡ ngỡ nên chúng em mong muốn các thầy cô tổng hợp lại cách khám lâm sàng ngay tuần đầu tiên khi học lâm sàng"- SV K.

- Chia nhỏ nhóm sinh viên khi đi buồng. 10/10 ý kiến đều thống nhất.

Hộp 8. "Nhiều khi các thầy cô đi buồng không thể quan sát được hết cách hướng dẫn khám của thầy cô vì số lượng sinh viên trong nhóm quá đông, phòng bệnh nhân quá chật"- SV P

- Kéo dài thời gian cho một buổi đi buồng, giám sát chỉ tiêu lâm sàng của sinh viên nhiều hơn. 10/10 ý kiến đều thống nhất.

Hộp 9. "Chúng em mong muốn được các thầy cô kéo dài thời gian đi buồng để chúng em có thể học được nhiều kỹ năng lâm sàng. Chúng em mong các thầy cô giám sát chỉ tiêu lâm sàng 1 tuần/1 lần"- SV D.

Đề tài thực trạng học lâm sàng nội cơ sở của sinh viên Y3 chính quy được đào tạo theo học chế tín chỉ tại trường Đại học Y Dược Thái Nguyên đã phần nào mô tả được thực trạng học lâm sàng của sinh viên Y3 chính quy được đào tạo theo học chế tín chỉ và một số yếu tố ảnh hưởng đến việc học lâm sàng cũng như đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng học lâm sàng của sinh viên mới đi lâm sàng. Đề tài là cơ sở để bộ môn giảng dạy tham khảo, xem xét, rút kinh nghiệm trong giảng dạy và quản lý sinh viên đi học lâm sàng. Tuy nhiên với phương pháp thu thập số liệu là tự điền cũng còn hạn chế trong thu thập thông tin.

KẾT LUẬN

Thực trạng học lâm sàng nội cơ sở của sinh viên Y3 chính quy

- 51,80% sinh viên thường xuyên thực hiện đúng trình tự các bước khám bệnh.

- 54,95% sinh viên khai thác thông tin đầy đủ khi hỏi bệnh.

- 31,53% sinh viên thảo luận nhóm về nội dung học lâm sàng.

- 81,08% sinh viên tự học trong khi đi lâm sàng.

- 93,47% sinh viên thực hiện các chỉ tiêu lâm sàng đạt yêu cầu trở lên.

Yếu tố ảnh hưởng đến học lâm sàng

- Sinh viên chưa chủ động trong học lâm sàng.

- Sinh viên chưa thường xuyên rèn luyện kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm bệnh án trong học lâm sàng.

- Chỉ tiêu lâm sàng giao cho sinh viên chưa phù hợp.

- Số lần giám sát chỉ tiêu lâm sàng còn ít.

KHUYẾN NGHỊ

1. Sinh viên cần chủ động học lâm sàng, thường xuyên rèn luyện các kỹ năng lâm sàng nội khoa.
2. Thầy cô cần hệ thống hóa lại cách khám lâm sàng cho sinh viên vào tuần đầu tiên khi đi học lâm sàng nội khoa cơ sở. Tăng cường giám sát chỉ tiêu lâm sàng.
3. Nên chia nhóm sinh viên thành nhóm nhỏ hơn nữa trong dạy học lâm sàng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1...www.baocamau.com.vn/newsdetails.aspx?newsid=20288
2. Nguyễn Thị Vân Anh, Nguyễn Văn Bằng, "Đánh giá hiểu biết, thực trạng và nhu cầu học lâm sàng theo phương pháp tích cực của sinh viên trường Đại học Y Hà Nội", *Tạp chí nghiên cứu Y học-Trường Đại Học Y Hà Nội*
3. Nguyễn Trọng Hiếu "Làm thế nào để học lâm sàng tốt hơn?" Trường đại học Y - Dược Thái Nguyên.
4. Đinh Huỳnh Linh "Việc học lâm sàng của sinh viên".

SUMMARY

STUDY CLINICAL INTERNAL OF THE STUDENT TERMS THIRD YEAR TRAINED CREDIT SYSTEM IN COLLEGE OF MEDICINE AND PHARMACY - TNU

Trương Việt Trường*, Nguyễn Thị Quỳnh Hoa,
Nguyễn Thị Đoàn, Nguyễn Thị Quyên, Dương Việt Đăng
College of Medicine and Pharmacy - TNU

By cross-sectional study, combined quantitative and qualitative methods, aims to (1) Evaluation clinical internal of students terms third year trained credit in 2013-2014; (2) Description of the factors affecting the clinical study of students terms third year trained credit.

The authors showed that students in school clinical regularly perform the steps in the correct order medical examination is 51.80%, fully exploiting information when asked disease is 54.95%, 31.53% group discussion of clinical content, 81.08% self-taught while on clinical, 93.47% implementation of clinical indicators satisfactory or above

Factors affecting the clinical study as undergraduates actively in clinical, not a regular practice communication skills, teamwork skills, clinical skills.

The author recommends (1) Students at Clinical Medical Clinical should actively and regularly practicing clinical skills. (2) The teacher should summarize how clinical examination in the first week of school when clinical medical facility, increase time visit and monitor the patient's clinical criteria. (3) Classification of small groups of students in school clinical.

Keywords: *skills, clinical study, clinical indicators*

Ngày nhận bài: 01/12/2014; Ngày phản biện: 12/12/2014, Ngày duyệt đăng: 03/4/2015
Phản biện khoa học: TS. Nguyễn Trọng Hiếu – Trường Đại học Y Dược - ĐHTN

* Tel: 0912 501099, Email: truongviettruong@gmail.com